

CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MINH QUÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MINH QUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107895875

3. Ngày thành lập: 22/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27, đường Nam Hồng, thôn Tăng My, Xã Nam Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: muathukt08@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
5.	Xây dựng công trình công ích	4220
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
7.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5630
8.	Xây dựng nhà các loại	4100
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
14.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

19.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
20.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Điều hành tua du lịch	7912
25.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
26.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội ngoại thất công trình - Thiết kế điện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình xây dựng - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Khảo sát trắc địa công trình xây dựng - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp thoát nước - Giám sát thi công xây dựng công trình: công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật - Lập quy hoạch di tích - Lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích - Thi công tu bổ di tích - Giám sát thi công tu bổ di tích - Quản lý đấu thầu dự án - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu - Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu - Đánh giá hồ sơ mời thầu - Giám sát thi công hệ thống điện dân dụng và công nghiệp, chiếu sáng	7110
29.	Sao chép bản ghi các loại	1820
30.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
31.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
32.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396

33.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
39.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
40.	Bán buôn đồ uống	4633
41.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
42.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
44.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
46.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
49.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất, ngoại thất	7410(Chính)
51.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
52.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
53.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
54.	In ấn	1811
55.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp	4669

56.	Phá dỡ	4311
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
59.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ MÙA	Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	50,000	001188002858	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	50,000		
2	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	Thôn Hữu Vi, Xã Nam Chính, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	45,000	034092005358	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	45,000		
3	NGUYỄN VĂN HÀ	Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	5,000	001090017374	
			Tổng số	15.000	150.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN VĂN NGUYÊN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/10/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034092005358

Ngày cấp: 09/06/2017

Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Hữu Vi, Xã Nam Chính, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Hữu Vi, Xã Nam Chính, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

* Ho và tên: NGUYỄN THI MÙA

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 28/05/1988

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001188002858

Ngày cấp: 25/02/2015

Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Thượng Phúc, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội